

ĐÁNH GIÁ CỦA DOANH NGHIỆP VỀ SINH VIÊN SAU ĐÀO TẠO

Tên sinh viên: _____ MSSV: _____
Tên môn học: **Thực hành phát triển và kiểm thử phần mềm (Mã MH: CPPT2171)**
Ngành: **Lập trình máy tính**

I. KỸ NĂNG ĐÀO TẠO BẮT BUỘC
(Doanh nghiệp đánh giá tất cả các kỹ năng)

STT	Nghịệp vụ	Điểm số (... /10)	Xác nhận của người kiểm tra	Nhận xét
1	Tác phong làm việc (đúng giờ, không trì hoãn công việc, giao tiếp với đồng nghiệp, ...)			
2	Kỹ năng tìm hiểu tài liệu, nâng cao kỹ năng nghịệp vụ			
3	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm			
4	Kỹ năng sử dụng các công cụ thiết kế và phát triển phần mềm (Visual Studio, Visual Studio Code, ...)			
5	Kỹ năng báo cáo kết quả công việc			

II. KỸ NĂNG ĐÀO TẠO VỀ CHUYÊN MÔN
(Số lượng kỹ năng tối thiểu được yêu cầu học tập tại doanh nghiệp: 12 kỹ năng)

STT	Nghịệp vụ	Điểm số (... /10)	Xác nhận của người kiểm tra	Nhận xét
1	Kỹ năng về sử dụng công cụ quản lý phiên bản (Git, SVN, ...)			
2	Kỹ năng về sử dụng công cụ quản lý công việc (Redmine, Jira, Trello, ...)			
3	Kỹ năng tổ chức mã nguồn và lập trình			
4	Kỹ năng thiết kế giao diện (HTML, CSS, UI/UX, ...)			
5	Kỹ năng Thao tác với các ứng dụng cơ sở dữ liệu, truy vấn dữ liệu			
6	Kỹ năng về làm việc với web API			
7	Kỹ năng về phát triển Front-End (React, Angular, Vue, ...)			
8	Kỹ năng về phát triển Back-End (PHP Laravel, ASP.NET Core, Spring Boot, NodeJS, ...)			
9	Kỹ năng thiết kế giao diện và phát triển ứng dụng trên thiết bị di động (điện thoại, tablet, iPad, ...)			
10	Kỹ năng về bảo mật web và bảo vệ web tránh các cuộc tấn công			

STT	Nhiệm vụ	Điểm số (... /10)	Xác nhận của người kiểm tra	Nhận xét
11	Kỹ năng triển khai và quản trị máy chủ			
12	Kỹ năng sử dụng các công cụ kiểm thử			
13	Kỹ năng về lập kế hoạch kiểm thử			
14	Kỹ năng xây dựng kịch bản kiểm thử			
15	Kỹ năng ghi lại báo cáo kiểm thử			
16	Kỹ năng về kiểm thử đơn vị (Unit Testing)			
17	Kỹ năng về kiểm thử tích hợp (Integration Testing)			
18	Kỹ năng về kiểm thử giao diện người dùng (UI Testing)			
19	Kỹ năng về kiểm thử tương tác người dùng (Usability Testing)			
20	Kỹ năng về kiểm thử hiệu suất (Performance Testing)			
21	Kỹ năng về kiểm thử bảo mật (Security Testing)			
22	Kỹ năng về Kiểm thử tự động (Automation Testing)			
23	Kỹ năng về kiểm thử di động (Mobile Testing)			
24	Kỹ năng về Kiểm thử đám mây (Cloud Testing)			

Chú thích:

Tên các kỹ năng được đưa ra trong phiếu dựa trên Tiêu chuẩn Kỹ năng nghề quốc gia nghề Lập Trình Máy Tính theo Quyết định số 806/QĐ-LĐTBXH ngày 14/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Các doanh nghiệp có thể thực hiện việc đào tạo theo đúng tên các kỹ năng được đưa ra trong phiếu hoặc các kỹ năng có nội dung công việc tương tự.

II. ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CỦA SINH VIÊN SAU QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

Chú thích: Điểm đánh giá = (Tổng các điểm thành phần/Tổng số các kỹ năng)

III. NHẬN XÉT CHUNG

Ngày tháng năm
XÁC NHẬN CỦA DOANH NGHIỆP